TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 218/2024/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 18 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 471/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 11 năm 2024, giữa Chị **Trần Thị Thúy Á,** sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp và Anh **Trần Thanh G**, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thúy Á và anh Trần Thanh G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thúy Á và anh Trần Thanh G thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Khánh B, sinh ngày 01/5/2012 và Trần Khánh Q, sinh ngày 27/12/2018. Chị Trần Thị Thúy Á và anh Trần Thanh G thống nhất thỏa thuận:

Chị Trần Thị Thúy Á được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Khánh B, sinh ngày 01/5/2012 và Trần Khánh Q, sinh ngày 27/12/2018. Anh

Trần Thanh G tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi con chung 3.000.000đồng/tháng cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng được tính từ tháng 01/2025.

Anh Trần Thanh Giàu C quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục nuôi con chung, không ai được cản trở.

- Về chia tài sản khi ly hôn: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai cũng không cho ai nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình chị Á và anh G mỗi người đồng ý nộp 75.000đồng và anh G đồng ý nộp án phí cấp dưỡng là 150.000đồng, chị Á đồng ý nộp và tự nguyện nộp thay cho anh G, nhưng chị Á được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Á đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009328, ngày 01 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Mỹ Hội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Nhã Quyên